ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17771 /UBND-PVHCC V/v triển khai tái thiết kế quy trình TTHC và tăng cường khai thác Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp	*Đắk Lắk, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 8226/BTP-CNTT ngày 19/10/2026 và Công văn số 8450/BTP-HCTP ngày 23/10/2026 của Bộ Tư pháp về việc tăng cường khai thác, sử dụng các chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tập trung của Bộ Tư pháp; triển khai các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 3254/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 về công bố Danh mục TTHC được tái cấu trúc dựa trên dữ liệu trong lĩnh vực quốc tịch; số 3263/QĐ-UBND ngày 09/10/2026 về công bố Danh mục TTHC theo phương án tái thiết kế quy trình trong lĩnh vực hộ tịch; số 3306/QĐ-UBND ngày 13/10/2026 về công bố Danh mục TTHC được tái cấu trúc dựa trên dữ liệu trong các lĩnh vực bổ trợ tư pháp; Công văn số 16934/UBND-PVHCC ngày 22/10/2026 và Công văn số 17143/UBND-PVHCC ngày 26/10/2026 của UBND tỉnh về triển khai các văn bản của Bộ Tư pháp; nhằm tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

a) Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các phương án tái cấu trúc, tái thiết kế quy trình TTHC đến cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; chủ động rà soát, đối chiếu các TTHC thuộc thẩm quyền với danh mục tại Phụ lục kèm theo Công văn này để tổ chức thực hiện việc khai thác, sử dụng thông tin từ các cơ sở dữ liệu đã được kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tư pháp (sau đây gọi tắt là Hệ thống), thay thế các thành phần hồ sơ, giấy tờ, thông tin theo phương án đã được phê duyệt. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã được khai thác, xác thực hợp lệ từ các cơ sở dữ liệu theo quy định; không tự đặt thêm thành phần hồ sơ ngoài quy định.

b) Tăng cường khai thác, sử dụng các chức năng của Hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 8226/BTP-CNTT ngày 19/10/2026; trong đó, tập trung thực hiện các nội dung sau:

- **Về khai thác dữ liệu:** Chủ động tra cứu, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu đã được kết nối để thay thế thành phần hồ sơ, thông tin trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ và các phương án tái cấu trúc đã được phê duyệt, các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục TTHC theo phương án tái thiết kế quy trình.

- **Về thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí:** Khai thác thông tin, giấy tờ của công dân đã tích hợp trên VNeID để xác định và thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số và Thông tư số 117/2026/TT-BTC ngày 14/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí để triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số.

- **Về thực hiện TTHC liên thông:** Bảo đảm việc tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và đồng bộ kết quả đối với 02 nhóm TTHC liên thông theo Nghị định số 301/2026/NĐ-CP ngày 30/7/2026 của Chính phủ. Đặc biệt, yêu cầu công chức thực hiện đăng ký hộ tịch cập nhật đầy đủ, chính xác các trường thông tin trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử để kết quả giải quyết được chuyển thông suốt sang các TTHC tiếp theo trong quy trình liên thông.

- **Về tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến:** Thực hiện đúng quy trình tiếp nhận hồ sơ từ Cổng Dịch vụ công quốc gia và giải quyết trên Hệ thống đối với các TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đã được triển khai; thường xuyên kiểm tra, đối soát trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết và việc đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống.

- **Về thông tin hộ tịch trên VNeID:** Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân sử dụng chức năng "cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước" để cung cấp Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Bản án/Quyết định ly hôn trên VNeID; thông tin đầy đủ về chính sách miễn, giảm phí, lệ phí và điều kiện áp dụng tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ. Việc khai thác, đối chiếu thông tin phải đúng phạm vi, điều kiện và quy định pháp luật.

c) UBND các xã, phường chỉ đạo công chức hộ tịch thường xuyên rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu hộ tịch; tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc hướng dẫn người dân liên hệ cơ quan có thẩm quyền để xử lý thông tin khai sinh, tình trạng hôn nhân còn thiếu, chưa cập nhật hoặc không thống nhất trên VNeID; bảo đảm chất lượng dữ liệu phục vụ chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) Thường xuyên rà soát, kiểm tra tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp hồ sơ chưa được luân chuyển, đồng bộ kết quả hoặc phát sinh lỗi trong quá trình khai thác dữ liệu. Đối với các vấn đề

về chức năng, kỹ thuật, kết nối, đồng bộ của Hệ thống, tổng hợp cụ thể nội dung vướng mắc, mã hồ sơ, thời điểm phát sinh và tài liệu liên quan (nếu có), gửi Sở Tư pháp để phối hợp với Bộ Tư pháp xử lý; đối với các vấn đề thuộc phạm vi Cổng Dịch vụ công quốc gia, phối hợp phản ánh đến các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công an theo hướng dẫn.

2. Sở Tư pháp

a) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các phương án tái cấu trúc, tái thiết kế quy trình TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp theo các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh (Danh mục TTHC tại Phụ lục kèm theo); hướng dẫn việc khai thác, sử dụng dữ liệu thay thế thành phần hồ sơ, thông tin trên biểu mẫu điện tử theo đúng nội dung, điều kiện áp dụng của từng TTHC đã được công bố.

b) Rà soát, tham mưu cập nhật, công khai TTHC và sửa đổi, bổ sung các quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý theo quy định, bảo đảm phù hợp với phương án tái cấu trúc, tái thiết kế đã được phê duyệt. Chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra việc cấu hình, cập nhật, kiểm thử TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tư pháp (sau đây gọi là Hệ thống), bảo đảm thống nhất giữa quy trình được công bố và việc thực hiện trên môi trường điện tử.

c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác, sử dụng hiệu quả các chức năng của Hệ thống theo Công văn số 8226/BTP-CNTT ngày 19/10/2026 của Bộ Tư pháp, nhất là chức năng khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu đã kết nối; tra cứu thông tin, giấy tờ tích hợp trên VNeID; tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thuộc 02 nhóm TTHC liên thông và các TTHC được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp (qua Cục Công nghệ thông tin) để được hướng dẫn, xử lý các vấn đề liên quan đến cấu hình TTHC, kết nối, đồng bộ dữ liệu và vận hành Hệ thống; kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Công văn số 8450/BTP-HCTP ngày 23/10/2026 của Bộ Tư pháp: rà soát hiện trạng kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch phục vụ giải quyết TTHC; phối hợp cơ quan quản lý hệ thống và Bộ Tư pháp (Cục Hành chính tư pháp) xác định phạm vi, hình thức, cấu trúc dữ liệu, tổ chức kiểm thử, hoàn thiện kết nối chính thức theo điều kiện thực tế; hướng dẫn khai thác các dữ liệu đủ điều kiện thay thế giấy tờ theo Quyết định số 3458/QĐ-BTP ngày 10/12/2025 của Bộ Tư pháp về việc công bố dữ liệu hộ tịch và hướng dẫn kết nối, khai thác sử dụng dữ liệu hộ tịch thay thế giấy tờ trong giải quyết TTHC; đôn đốc rà soát, làm sạch dữ liệu hộ tịch và hướng dẫn cung cấp giấy

tờ hộ tịch trên VNeID. Tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hỗ trợ xử lý các vấn đề kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; phối hợp đề xuất giải pháp bảo đảm việc khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC được thông suốt, hiệu quả.

b) Phối hợp rà soát hiện trạng, hỗ trợ các điều kiện kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu hộ tịch; phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan xác định, xử lý các vướng mắc kỹ thuật theo thẩm quyền.

4. Văn phòng UBND tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn việc niêm yết, công khai và tổ chức thực hiện các TTHC đã được tái cấu trúc, tái thiết kế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và cấp xã; theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu và thực hiện các quy trình điện tử. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan theo dõi việc kết nối, khai thác, tái sử dụng dữ liệu hộ tịch phục vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC; đôn đốc các Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn người dân thực hiện cung cấp thông tin, giấy tờ hộ tịch trên VNeID.

5. Công an tỉnh

Phối hợp Sở Tư pháp và UBND cấp xã hướng dẫn, hỗ trợ người dân cung cấp thông tin, giấy tờ hộ tịch trên VNeID; phối hợp đối chiếu, xử lý các trường hợp thông tin khai sinh, tình trạng hôn nhân chưa đồng nhất giữa các cơ sở dữ liệu theo chức năng, thẩm quyền.

Nhận được Công văn này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh);
- Các phòng, TT: NC, KGVX, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC (P.02b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thị Nguyên Thảo